TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2024/QĐST-HNGĐ	*Thanh Sơn, ngày 10 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1987; Địa chỉ: Làng Nguyên Lâm, xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Số 9, phố Cầu Hang, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội;

- *Bị đơn*: Anh **Phạm Thanh T**, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu Đề Ngữ, xã Yên Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị H và anh Phạm Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh T xác định có 01 con chung là cháu Phạm Lê Trung H.

Giao cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Lê Trung H, sinh ngày 02/02/2023; kể từ ngày 10/12/2024 đến khi thành niên.

Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, cho vay, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Lê Thị H và anh Phạm Thanh T thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004389 ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Chị H được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- UBND xã Yên Sơn, huyện Thanh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Duyên Hòa